

Bản án số: **96/2021/HS-ST**

Ngày: 16/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA,
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Chu Thị Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đình Khoa
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên toà: Bà Võ Thị Như Điểm – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở khu phố 2, phường Long Tâm, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn H11**, tên gọi khác: Nhóc, sinh năm 1992 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; HKTT: Tổ 6, khu phố Đ, phường H, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1964; Chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Mỹ H2, sinh năm 2001 và có 02 (hai) con chung, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2021 (có mặt).

2. **Nguyễn Thị Mỹ H2**, sinh năm 2001 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; HKTT: G49 ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn C, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1975; Chung sống không đăng ký kết hôn với Nguyễn Văn H1, sinh năm 1992 và có 02 (hai) con chung, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 28/6/2021 (có mặt).

**Bị hại:* Công ty Cổ phần K Việt Nam, trụ sở chính: Số 6 đường B, phường 8, thành phố T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp: (Là người đại diện theo Giấy ủy quyền số 1020/UQ-KHCN ngày 15/11/2021)

1. Ông Đinh Xuân T1, chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).

2. Hoặc Ông Đỗ Quang T2, sinh năm 1968, chức vụ: Chuyên viên Công ty Cổ phần K Việt Nam (có mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê N, sinh năm 1977, địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/6/2021, Đội Cảnh sát Hình sự Công an thành phố Bà Rịa tuần tra, phát hiện 02 đối tượng gồm Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Thị Mỹ H2 điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 72D1-039.XX chở theo một cuộn dây điện, nghi vấn là tài sản trộm cắp nên đưa về Công an thành phố Bà Rịa làm việc. Qua làm việc, Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Thị Mỹ H2 đã đầu thú và khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Bà Rịa như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 7/2020, H1 cùng H2 đi đến đường Hồ Thành Biên thuộc phường Long Tâm, thành phố Bà Rịa, lấy trộm 01 tấm gang thu, thoát nước bán được 200.000 VNĐ. Sau khi bán, H1 đưa H2 số tiền 150.000 VNĐ còn lại 50.000 VNĐ, H1 để tiêu xài cá nhân. Ngày hôm sau, cả hai tiếp tục lấy trộm 02 tấm gang thu, thoát nước bán được 400.000 VNĐ.

Vụ thứ hai: Vào tháng 12/2020, H1 cùng vợ trộm cắp 01 tấm gang thu, thoát nước cùng loại như trên tại khu vực đường Tô Nguyệt Đình, phường Long Hương, thành phố Bà Rịa đem bán lấy tiền tiêu xài.

Vụ thứ ba: Vào tháng 5/2021, Nguyễn Văn H1 đi cùng vợ là Nguyễn Thị Mỹ H2 đến khu vực Nhà máy Nhiệt điện Bà Rịa thuộc khu phố Hương Giang, phường Long Hương, thành phố Bà Rịa trộm cắp 01 tấm gang thu, thoát nước. Ngày hôm sau, cả hai tiếp tục lấy trộm 02 tấm gang thu, thoát nước và bán được 400.000 VNĐ.

Thủ đoạn của các bị cáo là H1 điều khiển xe mô tô Wave, không rõ biển số chở H2 đến các đoạn đường có tấm gang thu, thoát nước. H1 dùng thanh kim loại hình chữ L khóa mở ốc lấy trộm tấm gang thu, thoát nước. Toàn bộ tài sản lấy trộm, H1 và H2 đem bán tại tiệm thu mua phế liệu của ông Lê N, sinh năm 1977, trú tại: ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tại xã N, Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu với giá 200.000 VNĐ/tấm gang thu, thoát nước.

Làm việc với ông Lê N, ông N xác định: Trong thời gian từ năm 2020 đến nay, ông có mua những tấm gang thu, thoát nước thoát nước của H1 và H2 với giá phế liệu nhưng không biết là tài sản trộm cắp mà có. Hiện ông đã nhập theo hàng phế liệu đi nơi khác nên không thu hồi được.

Qua kiểm tra, xác định Công ty Cổ phần K Việt Nam là đơn vị quản lý hệ thống thoát nước trên địa bàn thành phố Bà Rịa. Đại diện K có trình báo về việc mất trộm tổng cộng bị mất trộm 25 tấm gang thu, thoát nước thoát nước, được đúc bằng gang nguyên khối có kích thước (350 x 550 x 45) mm trên các tuyến đường: 07 tấm tại đường Hồ Thành Biên bị mất trộm 07 tấm, 08 tấm tại đường Kha Van Cân, 10 tấm tại đường Nam Cao.

Tại Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 03/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Bà Rịa kết luận: 25 tấm kim loại bằng gang thoát nước kích thước (350 x 550 x 45) mm, thời điểm khảo sát giá tháng 4/2020 có giá trị 35.450.000 VNĐ (ba mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng) (Bút lục số 74-75). Tại Công văn số 94 ngày 28/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS-UBND TP.Bà Rịa hỗ trợ xác định giá trị tài sản: 01 tấm kim loại bằng gang thoát nước, kích thước (350 x 550 x 45) có giá trị 1.418.000 đồng/tấm, 03 tấm có giá trị 4.254.000 đồng. (Bút lục số 77).

Tại Kết luận định giá tài sản số 100/KL-HĐĐGTS ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Bà Rịa, kết luận: 01 tấm kim loại bằng gang thu nước kích thước 350x550x45mm, thời điểm định giá 12/2020 có giá 1.347.100 (một triệu ba trăm bốn mươi bảy ngàn một trăm) đồng. (Bút lục số 81)

Tại Kết luận định giá tài sản số 103/KL-HĐĐGTS ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Bà Rịa, kết luận: 10 tấm kim loại bằng gang thu nước kích thước 350x550x45mm, thời điểm định giá 05/2021 có giá 1.347.100 đồng/tấm x 10 tấm = 13.471.000 (mười ba triệu bốn trăm bảy mươi một ngàn) đồng. (Bút lục số 85).

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 thanh kim loại hình chữ L, đường kính 12mm, dài 22 mm, đuôi L, dài 04cm. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã ra Quyết định chuyển vật chứng cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản, chờ xử lý.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter, có gắn biển số 72D1-039.XX, (số máy 55P1-109602, số khung RLCE 55910 CX 109578). Qua xác minh, biển số xe 72D1-039.XX là biển số của xe mô tô do ông Nguyễn Viết T3, sinh năm 1964, HKTT: khu phố H, phường D, thành phố Bà Rịa đứng tên chủ sở hữu nhưng xe bị rút mất biển số trong khoảng thời gian tháng 4/2021. Đối với xe Yamaha, loại Exciter có số máy 55P1-109602, số khung 55P10CY109578 được đăng ký biển số 72F1-136.YY, chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Đ, trú tại: thôn M, xã S, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. Qua xác minh, ngày 12/3/2021, xe bị mất trộm tại tiệm bida Thọ, địa chỉ: 99 Võ Văn Kiệt, phường Long Tâm, thành phố Bà Rịa. Chiếc xe mô tô trên, H1 khai do một thanh niên

tên Hòa (Tuấn Chelsea) ở Châu Pha, thị xã Phú Mỹ đưa H1 làm phương tiện đi lại, hiện CQĐT đang tạm giữ chiếc xe nhãn hiệu Yamaha, có gắn biển số 72D1-039.48 để tiếp tục điều tra, làm rõ.

- Đối với 29 mét dây cáp điện và 01 cây kim bằng kim loại, cán bọc nhựa: Quá trình làm việc, H1 và H2 khai nhận đây là tài sản trộm cắp được tại khu vực tủ điện tại ngã ba Chợ Bến, xã An Ngãi, huyện Long Điền vào ngày 19/6/2021 nên cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an thành phố Bà Rịa đã có Công văn gửi cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tiếp nhận, xác minh, xử lý theo quy định.

- Đối với chiếc xe Wave mà H1 và H2 làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. H1 và H2 khai mua lại của người thanh niên tên Hòa (Tuấn Chelsea), sau đó Hòa lấy lại. Do không rõ chủng loại, không xác định được biển số nên chưa thu hồi được.

* Về trách nhiệm dân sự: Ông Đinh Xuân T1 - Đại diện hợp pháp của Công ty CP K Việt Nam yêu cầu Nguyễn Văn H1, Nguyễn Thị Mỹ H2 bồi thường số tiền 9.642.000 VNĐ, tương đương với 07 (bảy) tấm gang thu, thoát nước thoát nước.

Bản cáo trạng số 84/CT-VKSBR ngày 05/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Thị Mỹ H2 về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với vụ hành vi trộm cắp tài sản vào tháng 7/2020 và tháng 5/2021.

Đối với hành vi trộm cắp 01 tấm gang thu, thoát nước của H1 và H2 vào tháng 12/2020, do tài sản chiếm đoạt dưới 02 triệu đồng nên ngày 06/9/2021, CQĐT Công an thành phố Bà Rịa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với H1, H2.

Đối với ông Lê N là người mua tài sản trộm cắp từ H1, H2 nhưng không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

Đối với số tấm gang thu, thoát nước bị mất trộm tại các tuyến đường khác trên thành phố Bà Rịa, CQĐT công an thành phố Bà Rịa tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Thị Mỹ H2 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H1 mức án từ 10 (mười) đến 14 (mười bốn) tháng tù, bị cáo H2 mức án từ 07 (bảy) đến 09 (chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại đã tịch thu và chuyển theo Quyết định chuyển vật chứng số 69/QĐ-VKSBR ngày 05/10/2021 do là công cụ phạm tội.

Đối với các vật đã thu giữ còn lại gồm 29 mét dây điện, 01 kìm bằng kim loại và chiếc xe máy Yamaha hiệu Exciter: Do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án này nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại giá trị của 07 tấm gang thu, thoát nước theo yêu cầu của bị hại.

- Các bị cáo công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng người đúng tội, không có ý kiến tranh luận gì thêm; đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Lời nói sau cùng, các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử đến hoàn cảnh gia đình, hoàn cảnh phạm tội, giảm nhẹ một phần mức án cho các bị cáo.

- Đại diện bị hại xác định giữ nguyên yêu cầu bồi thường đối với các bị cáo; không có ý kiến gì đối với tội danh, mức đề nghị hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H2 vì hoàn cảnh, vai trò của bị cáo trong vụ án.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê N vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của ông Nhân không gây trở ngại cho quá trình xét xử; Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nhân.

[2] Về nội dung:

Căn cứ lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, lợi dụng việc khó khăn trong công tác quản lý các tài sản thuộc công trình công cộng, trong tháng 7/2020 và tháng 5/2021, Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Thị Mỹ H2 đã cùng nhau thực hiện hành vi chiếm

đoạt 06 (sáu) tấm tấm gang thu, thoát nước thoát nước thuộc quản lý, sở hữu của Công ty Cổ phần K Việt Nam, trị giá mỗi tấm gang thu, thoát nước tại thời điểm tháng 7/2020 là 1.418.000 (một triệu bốn trăm mười tám ngàn) đồng; trị giá mỗi tấm gang thu, thoát nước tại thời điểm tháng 5/2021 là 1.347.100 (một triệu ba trăm bốn mươi bảy ngàn một trăm) đồng. Tổng giá trị bị chiếm đoạt là 8.295.300 (tám triệu hai trăm chín mươi lăm ngàn ba trăm) đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Thị Mỹ H2 đã đủ để cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, vào tháng 12/2020, H1 và H2 còn cùng nhau thực hiện 01 (một) vụ trộm 01 (một) tấm gang thu, thoát nước của Công ty Cổ phần K Việt Nam tại khu vực đường Tô Nguyệt Đình, phường Long Hương, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 1.347.100 (một triệu ba trăm bốn mươi bảy ngàn một trăm) đồng. Hành vi này của các bị cáo đã bị Công an thành phố Bà Rịa ra quyết định xử phạt hành chính ngày 06/9/2021 với số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng.

[3] Xét vai trò của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai: Trong mỗi lần đi trộm, bị cáo H1 đều là người chủ động trong mọi việc (là người nảy sinh ý định, thực hiện) còn bị cáo H2 chỉ đi theo bị cáo H1. Khi đến nơi, bị cáo H1 dừng xe rồi sử dụng dụng cụ đã chuẩn bị sẵn để mở khóa ổ lấy trộm các tấm gang thu, thoát nước còn bị cáo H2 ngồi trên xe cảnh giới. Do đó, bị cáo H1 vừa là người cầm đầu, thực hành còn bị cáo H2 giữ vai trò giúp sức nên vai trò và trách nhiệm của bị cáo H1 sẽ cao và nặng hơn của bị cáo H2. Tuy nhiên, giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, không có sự phân công nhiệm vụ, chỉ lúc túng thiếu thì nảy sinh ý định trộm cắp nên đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn.

[4] Xét tính chất, mức độ, H1 quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của pháp nhân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương, mất an toàn công cộng. Việc những tấm gang thu, thoát bị trộm mất đã để lại những hố sâu nguy hiểm, có thể dẫn đến H1 quả khó lường cho người tham gia giao thông. Hành vi của các bị cáo đã gây hoang mang trong dư luận, gây tâm lý bức xúc trong người dân cũng như gây tổn kém nguồn lực cho nhà nước. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã chủ động khai báo về hành vi phạm tội trước đó của mình nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo H2 được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong quá trình xem xét áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử cũng có sự cân nhắc đến hoàn cảnh phạm tội, yếu tố nhân thân của từng bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với thanh kim loại các bị cáo sử dụng để thực hiện việc trộm cắp, xác định là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter gắn biển kiểm soát 72D1-039.48; 29 m (mét) dây cáp điện và 01 cây kìm bằng kim loại, cán bọc nhựa xác định không có liên quan đến vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét, đề nghị Cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa giải quyết theo quy định.

- Đối với chiếc xe Wave (không rõ chủng loại) mà các bị cáo khai sử dụng làm phương tiện khi đi trộm cắp: Do không rõ chủng loại, không xác định được biển số, không xác minh được nguồn gốc xuất xứ cũng như chưa thu hồi được nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa tiếp tục điều tra làm rõ và sẽ xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy tài sản bị trộm không thu hồi được, căn cứ vào Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự đã được bị cáo, bị hại đồng ý; các bị cáo chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên ghi nhận và buộc bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Thị Mỹ H2 phải liên đới bồi thường giá trị của 07 (bảy) tấm gang thu, thoát nước tương đương với số tiền 9.642.000 (chín triệu sáu trăm bốn mươi hai ngàn) cho Công ty Cổ phần KViệt Nam, mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 4.821.000 (bốn triệu tám trăm hai mươi một ngàn) đồng.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Các bị cáo **Nguyễn Văn H1 (Nhóc), Nguyễn Thị Mỹ H2** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo H1 **09 (chín) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2021.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo H2 **06 (sáu) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ bị cáo chấp hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại hình chữ L, đường kính 12 mm, dài 22 cm, đuôi L, dài 04 cm, đã cũ theo Biên bản giao nhận

vật chứng, tài sản số 04 ngày 06/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

5. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 587 và 589 Bộ luật Dân sự;

Ghi nhận và buộc mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 4.821.000 (bốn triệu tám trăm hai mươi một ngàn) đồng cho Công ty Cổ phần K Việt Nam.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường khoản tiền trên, thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 đối với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

6. Án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

7. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm; riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai và được quyền kháng cáo phần liên quan của bản án.

8. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PC06, PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Chu Thị Thanh Tâm